

Số: /BC-STC

Trà Vinh, ngày tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình công tác trong tuần từ ngày 05/9/2023 - 08/9/2023
và chương trình công tác tuần từ ngày 11/9/2023 - 15/9/2023

I. Kết quả hoạt động trong tuần (tuần 35):

1. Hoạt động của Ban Giám đốc:

- Tham dự: Hội nghị toàn quốc lần thứ nhất triển khai các luật, nghị quyết của Quốc hội khóa XV (nhiệm kỳ 2021-2026); nghe Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh báo cáo khó khăn trong công tác quyết toán dự án Nâng cấp đô thị vùng đồng bằng sông Cửu Long, tiểu dự án thành phố Trà Vinh; lễ bàn giao mặt bằng dự án Đầu tư xây dựng cầu Đại Ngãi trên Quốc lộ 60 thuộc địa phận các tỉnh Trà Vinh và Sóc Trăng (đoạn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh) cho Ban Quản lý Dự án 85 - Bộ Giao thông vận tải để triển khai thực hiện dự án và khảo sát thực tế một số công trình giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh;...

- Xử lý công việc cơ quan.

2. Lĩnh vực Quản lý ngân sách:

a) Tổng thu NSNN trên địa bàn: 53.544 triệu đồng, lũy kế 12.050.360 triệu đồng, đạt 93,51% so với dự toán HĐND tỉnh giao (nếu loại trừ các khoản không giao dự toán thì đạt 70,6% so với dự toán). Trong đó:

- Thu nội địa: 17.493 triệu đồng, lũy kế: 4.431.033 triệu đồng, đạt 77,72% so với dự toán HĐND tỉnh giao. Thu nội địa nếu loại trừ số kiến thiết, tiền sử dụng đất thì đạt 68,81% so với dự toán.

- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 34.106 triệu đồng, lũy kế: 805.837 triệu đồng, đạt 66,05% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu chuyên nguồn: 0 triệu đồng, lũy kế: 2.782.641 triệu đồng¹ (trong đó chuyển nguồn CCTL: 1.858.531 triệu đồng, ngân sách tỉnh: 1.651.423 triệu đồng; ngân sách huyện - xã: 1.131.217 triệu đồng).

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 0 triệu đồng, lũy kế: 3.861.095 triệu đồng, đạt 64,72% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 583 triệu đồng, lũy kế: 166.746 triệu đồng.

- Thu từ kết dư ngân sách: 1.363 triệu đồng, lũy kế: 3.009 triệu đồng.

b) Tổng chi NSDP: Trong kỳ: 87.549 triệu đồng, lũy kế: 6.149.237 triệu đồng, đạt 51,97% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

¹ Số chuyển nguồn chưa bao gồm số chuyển nguồn số dự tạm ứng nguồn vốn đầu tư phát triển: 1.725.560 trđ.

c) Công tác khác:

- Báo cáo về việc hỗ trợ chi phí thu hộ phí, lệ phí bằng tiền mặt trong giải quyết thủ tục hành chính của Sở, ngành tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh đến Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Công văn gửi các Sở, ngành, địa phương: Đóng góp ý kiến, bổ sung hoàn thiện báo cáo sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến nội dung Đề án đề nghị công nhận đô thị Tân An, huyện Càng Long, đạt tiêu chí đô thị loại V; hướng dẫn mức chi và kinh phí tổ chức Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, nhiệm kỳ 2024 - 2029; hướng dẫn thực hiện dự án Đa dạng sinh kế, hỗ trợ phát triển sản xuất trên địa bàn tỉnh; phúc đáp về việc bổ sung có mục tiêu cho huyện Tiểu Cần;...

3. Lĩnh vực Tài chính - Hành chính sự nghiệp:

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thẩm định trình tự, hồ sơ dự toán mua vật tư, trang thiết bị y tế của Bệnh viện Sản - Nhi Trà Vinh năm 2023.

- Công văn gửi các Sở, ngành: Ý kiến kinh phí lắp đặt hệ thống phòng cháy, chữa cháy tại trụ sở làm việc Sở Nội vụ; góp ý dự thảo Quyết định của UBND tỉnh; góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng dự án Luật Phòng bệnh; ý kiến về việc xin chủ trương mua vật tư, trang thiết bị y tế của Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cầu Ngang; ý kiến về việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo nghị định 60 của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế; góp ý dự thảo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2024; góp ý dự thảo quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; ý kiến về chủ trương đầu tư thiết bị hội trường trực tuyến; báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện phòng, chống tác hại của thuốc lá giai đoạn 2013 - 2023;...(2)

- Ban hành 06 Quyết định phê duyệt dự toán và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác cho các Sở, ban ngành tỉnh.

- Kiểm tra, tổng hợp số liệu dự toán 2024 của các đơn vị.

4. Lĩnh vực Tài chính đầu tư:

- Tính đến ngày 08/9/2023 hoàn thành thẩm tra, phê duyệt quyết toán 45 dự án, với tổng giá trị được duyệt là 1.066.680 triệu đồng. Giảm trừ 1.536 triệu đồng so với giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán.

- Số dự án hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán là 41 dự án, trong đó:

² ý kiến điều chỉnh kinh phí giữa các đơn vị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; ý kiến Đề án thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm của Trường Đại học Trà Vinh; góp ý thành lập Ban triển khai Đề án nâng cao năng lực khám chữa bệnh răng hàm mặt và dự phòng bệnh răng miệng cộng đồng giai đoạn 2023-2030; góp ý dự thảo kế hoạch hoạt động phòng, chống bệnh phong; ý kiến dự thảo thành lập Ban Chỉ đạo và Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh trên người và phòng, chống tác hại của thuốc lá; bổ sung dự toán, bổ sung có mục tiêu và điều chỉnh dự toán ngân sách tỉnh năm 2023; ý kiến đề xuất điều chỉnh chỉ tiêu tại phần B Mục II nội dung số 2 dự án 10 thực hiện CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023;...

+ Số dự án hoàn thành đã gửi đến Sở Tài chính thẩm tra, quyết toán là 07 dự án, công trình sử dụng vốn đầu tư, tổng mức đầu tư là 544.471 triệu đồng (trong đó: đã thẩm tra 03 dự án, giá trị đề nghị quyết toán là 105.852 triệu đồng; 02 dự án đang trình UBND tỉnh cho chủ trương quyết toán, giá trị đề nghị quyết toán là 87.895 triệu đồng).

+ Số dự án hoàn thành chưa gửi hồ sơ quyết toán: 34 dự án, tổng mức đầu tư là 4.774.395 triệu đồng⁽³⁾.

- Tổng số vốn được giao trong năm kế hoạch: 4.760.359 triệu đồng, trong đó:

+ Vốn kế hoạch năm trước chuyển sang: 132.220 triệu đồng.

+ Vốn kế hoạch năm: 4.628.139 triệu đồng.

- Lũy kế vốn đã giải ngân tính đến ngày 31/8/2023 là: 2.311.606 triệu đồng, đạt 48,6% so với kế hoạch giao, trong đó:

+ Vốn kế hoạch năm trước chuyển sang: 51.286 triệu đồng.

+ Vốn kế hoạch năm: 2.260.320 triệu đồng.

- Công văn gửi các Sở, ngành, địa phương: Đóng góp dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định phân cấp thực hiện công tác quản lý nhà nước ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh; cung cấp thông tin lập Kế hoạch kiểm toán năm 2024 (lần 2); làm rõ hồ sơ quyết toán gói thầu Mua sắm trang thiết bị thuộc dự án Trường Trung học cơ sở thị trấn Tiêu Cẩn; chấm dứt hợp đồng thi công Gói thầu số 08 Thi công dự án Đầu tư, nâng cấp cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Trà Vinh;...

5. Lĩnh vực Quản lý giá và công sản:

- Báo cáo Bộ Tài chính tình hình giá cả hàng hóa thị trường tự do và công tác Quản lý Giá - Công sản tháng 8 năm 2023.

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh: Điều chuyển tài sản công (tàu Công vụ và Ca nô tuần tra) của Chi cục Thủy sản; xử lý vướng mắc về tỷ lệ % tính đơn giá thuê đất.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Điều chuyển tài sản công (đất và tài sản trên đất) của Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn; giao tài sản công cho Ủy ban nhân dân xã An Trường A (trạm biến áp trên đất thuộc khu vực bến phà Cổ Chiên).

- Công văn gửi các Sở, ngành: Góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường khí thải; thẩm định Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích cho thuê; góp ý dự thảo Nghị định quy định về quản lý phương tiện cơ giới đường bộ đăng ký tại nước ngoài, do người nước ngoài đưa vào Việt Nam du lịch; ý kiến về phương án giá và giá cho thuê mặt bằng hoa viên thị trấn Cầu Ngang; góp ý dự thảo Nghị định về quản lý hoạt động

³ Số dự án trong thời gian quyết toán là 6 dự án, với số vốn là 535.520 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán đến dưới 12 tháng là 18 dự án, với số vốn là 2.302.214 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán 12 tháng đến 24 tháng là 07 dự án, với số vốn là 737.060 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán trên 24 tháng là 03 dự án, với tổng số vốn là 1.199.602 trđ.

nao vết trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa; báo cáo tình hình khó khăn về phương tiện làm việc trong thực hiện nhiệm vụ; phối hợp cung cấp thông tin về cơ sở nhà, đất của Công an huyện Cầu Ngang (cũ); góp ý dự thảo kế hoạch quốc gia về quản lý, loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn; tình hình ban hành quy định giá cước vận chuyển hàng hóa tại địa phương; đóng góp phương án xử lý rác tồn đọng tại Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt tỉnh Trà Vinh; lấy ý kiến dự thảo Nghị định sửa đổi bổ sung Nghị định số 123/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ; tham gia ý kiến về việc thực hiện dự án của Công ty TNHH Seotra;...

- Tham gia định giá tài sản do Tòa án tổ chức 03 vụ.

6. Lĩnh vực Thanh tra tài chính:

- Thanh tra chuyên đề về quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn thành phố Trà Vinh.
- Báo cáo: Kết quả thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; kết quả công tác thanh tra tháng 9 năm 2023.
- Theo dõi việc thực hiện Kết luận thanh tra công tác quản lý ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Duyên Hải.

7. Lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp và Tin học thống kê:

- Công văn gửi các Sở, ngành, các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước: Lấy ý kiến đóng góp hồ sơ đề nghị xây dựng Luật thay thế Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp; phối hợp báo cáo theo nội dung Công văn số 9110/BTC-TCNH ngày 24/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;...
- Tiếp nhận 04 hồ sơ cấp mới mã số cho dự án đầu tư ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư; 07 hồ sơ cấp mới mã số cho dự án đầu tư ở giai đoạn thực hiện (*11 hồ sơ thực hiện theo hình thức trực tuyến*).

- Cập nhật 03 tin, 03 văn bản lên Trang thông tin điện tử.

8. Lĩnh vực Văn phòng:

- Tiếp nhận, xử lý 234 văn bản và phát hành 66 văn bản cho các đơn vị.
- Tiếp nhận, xử lý 11 văn bản thuộc quy trình ISO.
- Báo cáo: Kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng 9 tháng năm 2023; kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính quý III và phương hướng nhiệm vụ quý IV năm 2023; kết quả thực hiện nhiệm vụ PCI về Chỉ số thành phần Chi phí không chính thức quý III năm 2023;...
- Đóng góp dự thảo: Thông tư bãi bỏ Quyết định 167/2002/QĐ-BTC quy định chế độ thông tin báo cáo công tác của các đơn vị thuộc ngành tài chính;...

9. Về tình hình vay, trả nợ chính quyền địa phương; tình hình tạm ứng; thực hiện kiến nghị Thanh tra, Kiểm toán:

a) Về tình hình vay, trả nợ chính quyền địa phương:

- Hạn mức vay tối đa năm 2023: 1.099.644 triệu đồng.

- Số dư nợ vay đầu năm: 55.200 triệu đồng⁽⁴⁾.
- Dự kiến vay trong năm 2023: 55.900 triệu đồng (Dự án đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở: 16.900 triệu đồng; Dự án Phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu tại tỉnh Trà Vinh (CSAT Trà Vinh): 39.000 triệu đồng).
- Trả nợ vay trong năm 2023: 794 triệu đồng.
- Dư nợ cuối năm 2023: 110.306 triệu đồng.

b) Tình hình tạm ứng của các Sở, ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Sở, ban ngành tỉnh: 2.320.700.000 đồng⁽⁵⁾.
- UBND các huyện, thị xã, thành phố: Không có.

c) Tình hình thực hiện kiến nghị thanh tra, kiểm toán

c.1. Tình hình thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước

Giai đoạn 2009-2021 tỷ lệ thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước đạt 97,49%, cụ thể tỷ lệ thực hiện kiến nghị của từng năm như sau:

STT	Năm	Số kiến nghị	Số thực hiện	Còn lại	Tỷ lệ thực hiện
I	Tổng cộng	3.718.357.784.605	3.625.087.030.655	93.270.753.950	97,49
1	Kiểm toán NSNN năm 2009 (Kiểm toán trong năm 2010)	20.869.413.335	20.792.004.847	77.408.488	99,63
2	Kiểm toán NSNN năm 2011 (Kiểm toán trong năm 2012)	132.893.122.769	97.256.522.769	35.636.600.000	73,18
3	Kiểm toán NSNN năm 2013 (Kiểm toán trong năm 2014)	251.971.595.014	251.885.126.359	86.468.655	99,97
4	Kiểm toán NSNN năm 2015 (Kiểm toán trong năm 2016)	107.657.505.671	107.090.849.671	566.656.000	99,47
5	Kiểm toán NSNN năm 2017 (Kiểm toán trong năm 2018)	274.527.164.910	273.922.811.910	604.353.000	99,78
6	Kiểm toán NSNN năm 2019 (Kiểm toán trong năm 2020)	851.745.213.593	840.958.090.993	10.787.122.600	98,73
7	Kiểm toán NSNN năm 2021 (Kiểm toán trong năm 2022)	2.078.693.769.313	2.033.183.624.106	45.510.145.207	97,81

c.2. Tình hình thực hiện kiến nghị Thanh tra Bộ Tài chính

⁽⁴⁾Vay lại vốn vay nước ngoài: 55.200 triệu đồng (Dự án AMD: 33.224 triệu đồng; Dự án tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai: 2.602 triệu đồng; Dự án đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế cơ sở - Dự án thành phần tỉnh Trà Vinh: 19.374 triệu đồng).

⁽⁵⁾Trung tâm dịch vụ việc làm - Sở LĐTB&XH: 542.000.000đ; Ban QL Bến xe khách TV: 878.100.000đ; Trung tâm đào tạo kỹ thuật nghiệp vụ GTVT TV: 900.600.000đ.

Giai đoạn 2015-2019 tỷ lệ thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước đạt 97,2%, cụ thể tỷ lệ thực hiện kiến nghị của từng năm như sau:

STT	Năm	Số kiến nghị	Số thực hiện	còn lại	Tỷ lệ thực hiện
	TỔNG CỘNG	788.504.979.730	766.429.386.676	22.075.593.054	97,20
1	Thanh tra NSNN năm 2014 (Thanh tra năm 2015)	428.667.000.000	417.535.991.625	11.131.008.375	97,40
2	Thanh tra NSNN năm 2020 (Thanh tra năm 2021)	359.837.979.730	348.893.395.051	10.944.584.679	96,96

II. Khó khăn, vướng mắc: Không.

III. Nhận xét, đánh giá:

Nhìn chung các phòng, ban thuộc Sở hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

IV. Đề xuất, kiến nghị: Không.

V. Chương trình công tác tuần 36 (11/9/2023 - 15/9/2023)

1. Hoạt động của Ban Giám đốc:

- Tham dự: Họp trao đổi các nội dung liên quan việc xử lý kinh phí để dừng triển khai đề tài “Lịch sử Báo Trà Vinh giai đoạn 1960 - 2020”; hội nghị quán triệt, triển khai công tác tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2024-2029;...

- Xử lý công việc cơ quan.

2. Thực hiện nhiệm vụ trong tuần:

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh về kinh phí hỗ trợ 02 quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2022 của Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi Trà Vinh.

- Ban hành quyết định phê duyệt dự toán và quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác cho các Sở, ngành tỉnh.

- Công văn gửi các Sở, ngành, địa phương: Góp ý dự thảo Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy bổ sung nội dung Kế hoạch số 45-KH/TU ngày 03/5/2017 về thực hiện Chỉ thị 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư; ý kiến 02 dự thảo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công an nhân dân trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; góp ý nội dung dự thảo Tờ trình chủ trương tổ chức lập Quy hoạch phân khu khu vực dự kiến thành lập phường Nguyệt Hóa, thành phố Trà Vinh (mở rộng); về việc hỗ trợ kinh phí thực hiện đầu tư xây dựng Trường Trung học cơ sở Hiệp Thạnh và cầu Bãi rác, xã Long Hữu; ý kiến về nguồn vốn xin chủ trương lập đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công; chỉ số giá xây dựng năm 2024; ý kiến sửa chữa trụ sở làm việc các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; góp ý dự thảo kế hoạch thực hiện chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2023 và năm 2024; ý kiến về giao nhiệm vụ, đặt hàng theo danh mục dịch

vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN; ý kiến về dự toán chi tiết thuê phần mềm thực hiện xác định chỉ số CCHC; ý kiến về việc xin chủ trương, kinh phí tham gia Festival nông sản Việt Nam - Vĩnh Long năm 2023; góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;...

- Nhắc nhở, đôn đốc các đơn vị chủ đầu tư thanh toán hoàn tạm ứng theo chế độ đã quá hạn; nộp ngân sách các khoản chi thừa sau quyết toán dự án hoàn thành; nhập, điều chỉnh vốn đầu tư công kế hoạch năm 2023 vào Hệ thống Tabmis.

- Báo cáo: Kết quả thanh tra chuyên đề về quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; kết quả thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 05/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gửi Ủy ban nhân dân tỉnh theo Công văn số 3973/UBND-KT ngày 06/9/2023; công tác thanh tra tháng 9, quý 3, 9 tháng đầu năm 2023.

- Theo dõi việc thực hiện Kết luận thanh tra công tác quản lý ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Duyên Hải.

- Phối hợp: Kho bạc Nhà nước các huyện, thị xã, thành phố rà soát mã số và đóng mã số dự án đầu tư, mã số đơn vị quan hệ ngân sách dùng thực hiện theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 185/2015/TT-BTC; rà soát, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; cung cấp thông tin cho Kiểm toán nhà nước lập kế hoạch kiểm toán năm 2024; chuẩn bị phiên giải trình thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

- Tiếp tục: Cung cấp số liệu cho Kiểm toán Nhà nước về quyết toán ngân sách địa phương năm 2022; xây dựng bộ hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin cho Sở Tài chính theo quy định (từ cấp độ 1 lên cấp độ 2); cập nhật số liệu công khai ngân sách các biểu còn thiếu lên hệ thống của Bộ Tài chính.

- Xử lý các công việc phát sinh có liên quan./.

Nơi nhận:

- VP. Tỉnh ủy (b/c);
- VP. UBND tỉnh (b/c);
- Ban Giám đốc STC;
- Các phòng, ban thuộc Sở;
- Trang TTĐT STC;
- Lưu: VT.

**TL. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Nguyễn Thị Mộng Hương